TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2025/DS-ST
Ngày 29 - 8 - 2025
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh.

2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đồng Nai: Ông Mai Văn Thông – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 180/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2025/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đinh Hữu D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: N8, khu phố L, xã D, tỉnh Đ.

2. Bị đơn: Công ty cổ phần dịch vụ y tế bệnh viện C.

Địa chỉ: 47/19A đường Đ, khu phố 25, phường L, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Trần Thùy T, sinh năm 1982; Địa chỉ: 47/19A đường Đ, khu phố 25, phường L, tỉnh Đ là người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn (văn bản ủy quyền ngày 25/02/2025).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đinh Văn K, sinh năm 1966.

Địa chỉ: tổ 14, ấp 1, xã D, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Đinh Hữu D, sinh năm 1993; Địa chỉ: N8, khu phố L, xã D, tỉnh Đ là người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (văn bản ủy quyền ngày 28/7/2025).

(Ông D có mặt; bà T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/12/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm ông Đinh hữu D là nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 05/11/2024 ông sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 60A- 46155 ông Đinh Văn K là chủ xe, ông K (cha ruột của ông) cho ông thuê để chở vợ ông đến bệnh viện C để vợ ông khám bệnh, sinh đẻ tại bệnh viện. Ông vào bệnh viện gửi xe ở bãi xe do bệnh viện quy định. Đến 6 giờ sáng hôm sau, phòng tiếp tân của bệnh viện gọi điện thoại cho ông, báo cho ông biết xe ông bị tàu dừa khô của cây dừa trồng tại bệnh viện rơi xuống nắng ca pô. Tối ngày 05/11/2024 người hướng dẫn đậu xe là ông Hoàng Quốc Việt (bảo vệ bệnh viện C) ông Nguyễn Phú Đức không có mặt tại tối ngày 05/11/2024.

Ông xuống kiểm tra xe thì thấy xe bị hư hỏng như sau: Nắp capo bị móp, bị trầy xước, kính trước xe bị bể Phòng tiếp tân bệnh viện nói ông mang xe di sửa di hết bao nhiêu tiền thì họ trả. Ông mang xe đến hãng xe Toyota sửa, hãng báo giá cho ông biết chi phí sửa các hư hỏng trên hết 18.749.528đ (mười tám triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn, năm trăm hai mươi tám đồng). Ông cầm phiếu báo giá sửa chữa về cho bệnh viện thì bệnh viện không đồng ý thanh toán số tiền trên, chỉ đồng ý thanh toán số tiền là 2.000.000đ (hai triệu đồng). Bệnh viện cho rằng đây là trường hợp bất khả kháng nên ông không đồng ý mức bồi thường trên.

Từ ngày 06/11/2024 (ngày xe bị hư hỏng) đến nay ông không thể sử dụng được. Ông phải di chuyển đi lại bằng phương tiện công cộng taxi, grap và thuê xe bên ngoài để sử dụng thay thế. Bình quân hàng ngày ông phải sử dụng xe khác thay thế, chỉ phí mất khoảng 1.200.000đ/1 ngày. Tổng số tiền tạm tính đến ngày khởi kiện là 14 ngày, thành tiền là: 1.200.000đ x 14 ngày = 16.800.000đ (mười sáu triệu, tám trăm nghìn đồng).

Ngoài ra đó là xe ông thuê của ông K, nên ông còn phải thanh toán tiền ông thuê xe của ông K là 1.200.000đ/1 ngày. Tổng số ngày bị thiệt hại do thuê xe mà không sử dụng được là: 1.200.000đ x 14 ngày = 16.800.000đ (mười sáu triệu, tám

trăm nghìn đồng).

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty cổ phần dịch vụ y tế Bệnh viện C có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại gây ra như sau:

+ Tiền sửa xe do tàu dừa khô của cây dừa trồng tại bệnh viên rơi xuống gây ra hư hỏng là: 18.749.528đ (mười tám triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn, năm trăm hai mươi tám đồng).

+ Tiền xe không sử dụng được phải sử dụng phương tiện khác thay thế là: 16.800.000đ (mười sáu triệu, tám trăm nghìn đồng).

+ Tiền thuê xe mặc dù không sử dụng nhưng vẫn phải trả tiền thuê là: 16.800.000đ (mười sáu triệu, tám trăm nghìn đồng).

Tổng cộng là: 52.349.528đ (năm mươi hai triệu, ba trăm bốn mươi chín nghìn, năm trăm hai mươi tám đồng).

Về kết quả thẩm định giá ông thống nhất theo chứng thư thẩm định giá của Công ty cổ phần thẩm định giá Đồng Nai. Về các chi phí tố tụng ông đã nộp là 12.300.000đ (mười hai triệu, ba trăm nghìn đồng), ông đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Tại bản tự khai và các lời khai khác trong quá trình giải quyết vụ án bà Trần Thùy T là đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày:

Công ty cổ phần dịch vụ y tế bệnh viện C (viết tắt là Bệnh viện C) có ý kiến về một số nội dung liên quan trong vụ án tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nêu trên như sau:

Về việc bồi thường thiệt hại do hư hỏng xe: Vào khoảng 22h30, ông Đinh Hữu D có điều khiển ô tô biển số 60A - 46155 đến Bệnh viện và được sự hướng dẫn của nhân viên bảo vệ ông Nguyễn Phú Đức để đỗ xe tại bãi xe ô tô, sau đó nhân viên bảo vệ đã đi tuần khu vực lưu trú. Sau khi kết thúc tuần tra, nhân viên bảo vệ phát hiện xe đậu tại khu vực sân vườn cảnh quan của bệnh viện nhưng không biết chủ xe ở đâu. Vào khoảng 02h03 ngày 06/11/2024, có một tàu cau nằm trên nắp capo xe ô tô biển số 60A-46155 của ông Đinh Hữu D. Bảo vệ của Bệnh viện đã ghi nhận sự việc vào thời điểm xảy ra. Khi được Bảo vệ thông báo về sự việc vào sáng ngày 06/11/2024, ông D đã gặp nhân viên của Bệnh viện, đề nghị bồi thường thiệt hại. Sau khi xem xét các vấn đề liên quan, đại diện Bệnh viện C đồng ý hỗ trợ 2.000.000đ (hai triệu đồng) trên tinh thần đồng hành cùng rủi ro với khách hàng của Bệnh viện. Tuy nhiên, ông D không đồng ý với khoản hỗ trợ do Bệnh viện đề xuất mà yêu cầu được chỉ định đơn vị giám định và yêu

cầu được bồi thường trên 95% tổng chi phí. Ngày 08/11/2024, đại diện Bệnh viện có liên lạc cho ông D bằng điện thoại nhưng không nhận được sự hợp tác.

Về việc bồi thường thanh toán tiền thuê xe: Bệnh viện C không có trách nhiệm bồi thường theo yêu cầu của ông Đinh Hữu D. Bệnh viện sẵn sàng phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết vụ việc theo đúng quy định pháp luật.

Ý kiến của Bệnh viện C: Yêu cầu bồi thường của ông D không được Bệnh viện chấp nhận, với các lý do: ông D đã đậu xe tại vị trí cấm đỗ xe theo quy định của Bệnh viện. Bệnh viện có bãi đậu xe ô tô riêng, có kẻ vạch rõ ràng và không thu phí. Tuy nhiên, ông D lại tự ý đậu xe ở phía trống tại vườn cây tạo cảnh quan của Bệnh viện.

3. Tại bản tự khai và các lời khai khác trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm ông Đinh Hữu D là đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Văn K trình bày:

Vào ngày 05/11/2024, ông K có cho ông Đinh Hữu D thuê xe ô tô biển số 60A-46.155 sử dụng để đi bệnh viện C. Sau khi ông D từ bệnh viện về thi có báo sự việc xe bị hư hỏng (nắp ca pô bị móp, trầy xước, kính trước xe bị bể) do tàu dừa khô của cây dừa trồng trong bệnh viện C rơi xuống nắp ca pô.

Ông Đinh Hữu D đã sửa xe và thanh toán đầy đủ tiền thuê xe cho ông nên ông không yêu cầu bồi thường.

Về việc giải quyết vụ án: ông K hoàn toàn đồng ý với ý kiến của ông Đinh Hữu D, đề nghị Toà án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

4. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự và đề nghị: không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, thủ tục tố tụng:

1.1 Bị đơn là Công ty cổ phần dịch vụ y tế bệnh viện C có trụ sở tại phường Long Bình (phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa cũ), tỉnh Đồng Nai nên đơn khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1- Đồng Nai (Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

cũ) theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1.2. Đại diện hợp pháp của bị đơn bà Trần Thùy T đã có đơn xin xét xử vắng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết giải quyết buộc bị đơn phải bồi thường thiệt do tài sản bị xâm phạm. Như vậy, xác định là tranh chấp dân sự và quan hệ tranh chấp là "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

3.1. Vào khoảng 22h30 ngày 05/11/2024, ông Đinh Hữu D điều khiển ô tô biển số 60A- 46155 đến Công ty cổ phần dịch vụ y tế bệnh viện C (viết tắt là bệnh viện C). Vào khoảng 02h03 ngày 06/11/2024 ông Nguyễn Phú Đức là bảo vệ của bệnh viện C phát hiện có một tàu cau khô nằm trên nắp capo xe ô tô biển số 60A-46155, ông Đức có lập biên bản ghi nhận sự việc, có chứng kiến của ông Hoàng Quốc Việt. Khoảng 06 giờ ngày 06/11/2024 ông D phát hiện, kiểm tra thì thấy nắp capo bị móp, bị trầy xước, kính trước xe bị bể. Ông mang xe đến hãng xe Toyota sửa, hãng báo giá cho ông D biết chi phí sửa các hư hỏng trên hết 18.749.528đ (mười tám triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn, năm trăm hai mươi tám đồng) nên ông D yêu cầu bồi thường chi phí sửa xe và chi phí khác. Bệnh viện C cho rằng ông D đã đậu xe tại vị trí cấm đỗ xe, Bệnh viện C có bãi đậu xe ô tô riêng, có kẻ vạch rõ ràng và không thu phí. Tuy nhiên, ông D lại tự ý đậu xe ở phía trống tại vườn cây tạo cảnh quan của Bệnh viện C nên Bệnh viện C không đồng ý bồi thường thiệt hại cho ông D.

3.2. Nguyên đơn ông Đình Hữu D trình bày tối ngày 05/11/2024 khi ông lái xe đến bệnh viện C thì ông Hoàng Quốc Việt là bảo vệ hướng dẫn ông đậu xe, ông Nguyễn Phú Đức không có mặt tại tối ngày 05/11/2024. Quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Phú Đức, ông Hoàng Quốc Việt là bảo vệ bệnh viện C có bản khai trình bày, tối ngày 05/11/2024 ông Việt trực ca tại bãi xe máy, ông Đức trực ca bên bãi xe ô tô, ông Đức là người hướng dẫn ông D đậu xe vào vị trí bãi đậu xe của bệnh viện. Ngoài ra, theo biên bản sự việc ngày 06/11/2024 do ông D cung cấp cũng thể hiện người lập biên bản sự việc là ông Nguyễn Phú Đức, người chứng kiến là ông Hoàng Quốc Việt. Do đó, ý kiến của ông D trình bày tối ngày 05/11/2024 ông Đức không có mặt và ông Việt hướng dẫn đậu xe là không có căn cứ.

3.3. Về vị trí đậu xe của ông D: Căn cứ tài liệu trong hồ sơ và biên bản xem xét tại chỗ ngày 21/3/2025 thể hiện Bệnh viện C từ cổng chính, đường đi vào là đường đôi, có 01 lối đi vào và 01 lối đi ra, giữa đường có dải phân cách cứng trồng cây cau cảnh. Bệnh viện C có 01 bãi đậu xe máy nằm bên phải và 01 bãi đậu xe ô tô nằm bên trái, có kẻ vạch rõ ràng. Ngày 06/11/2024 ông Đinh Hữu D điều khiển xe ô tô biển số 60A - 46155 đến bệnh viện và đậu xe tại vị trí lan can của dải phân cách cứng giữa đường đi của Bệnh viện C, trên giải phân cách này có trồng cây cau cảnh, vị trí này không phải bãi đỗ xe ô tô và không được đỗ xe.

3.4. Về lỗi gây thiệt hại: Cây cau cảnh thuộc sở hữu của Bệnh viện C, được trồng tại dải phân cách cứng giữa đường đi trong khuân viên Bệnh viện C để tạo cảnh quan, vị trí này không cho phép người đi lại và đỗ xe. Ông Đình Hữu D đậu xe không đúng quy định nên lỗi để xảy ra thiệt hại là lỗi của ông D gây ra.

Theo Điều 584 Bộ luật dân sự 2015 có quy định: "Người gây thiệt hại không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp thiệt hại phát sinh là do sự kiện bất khả kháng hoặc hoàn toàn do lỗi của bên bị thiệt hại, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác".

3.5. Từ những căn cứ trên, nhận thấy ông Đinh Hữu D khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần dịch vụ y tế bệnh viện C bồi thường thiệt hại và chi phí khác là không có cơ sở. Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Hữu D về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đối với Công ty cổ phần dịch vụ y tế bệnh viện C.

[4] Về chi phí tố tụng: Tiền xem xét, thẩm định tại chỗ; tiền hợp đồng thẩm định giá là: (1.300.000đ + 11.000.000đ) 12.300.000đ (mười hai triệu, ba trăm nghìn đồng) ông D đã tạm ứng số tiền trên.

Xét, yêu cầu của ông D không được chấp nhận, nên ông D phải chịu toàn bộ chi phí này, ông D đã thanh toán xong.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên phải chịu 2.617.476đ (hai triệu, sáu trăm mười bảy nghìn, bốn trăm bảy mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 235; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 584; Điều 589; Điều 604 Bộ luật dân sự 2015;

- Khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Hữu D về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đối với Công ty cổ phần dịch vụ y tế bệnh viện C.

2. Chi phí tố tụng: Ông Đinh Hữu D phải chịu chi phí thẩm định giá và xem xét, thẩm định tại chỗ là 12.300.000đ (mười hai triệu, ba trăm nghìn đồng), ông Đinh Hữu D đã thanh toán xong.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đinh Hữu D phải nộp số tiền 2.617.476đ (hai triệu, sáu trăm mười bảy nghìn, bốn trăm bảy mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 1.308.738đ (một triệu, ba trăm linh tám nghìn, bảy trăm ba mươi tám đồng) tạm ứng án phí ông D đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005697 ngày 24/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-Đồng Nai). Ông D còn phải nộp số tiền 1.308.738đ (một triệu, ba trăm linh tám nghìn, bảy trăm ba mươi tám đồng).

4. Bản án được thi hành theo quy định tại các Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đức Đại